

THE INFLUENCE OF FRANZ KAFKA ON TA DUY ANH'S WORKS

On Thi My Linh*, Ngo The Duy

TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	10/5/2024	Franz Kafka has influenced many writers worldwide, including Ta Duy Anh- one of the representative writers of the innovation trend in Vietnamese literature after 1986. Kafka's influence on contemporary writers has become a trending research topic, attracting the attention of scholars in many countries. Based on the approaches of text analysis and comparative literary studies, the article affirms Kafka's influence on Ta Duy Anh in two important aspects including constructing lonely characters and the art of creating mazes. The analysis shows similarities in the works of Kafka and Ta Duy Anh. Both authors depict lonely characters on a journey to find their identities, surrounded by absurd, chaotic situations, like being trapped in a maze. Kafka and Ta Duy Anh's characters on the journey to find their true selves must accept facing loneliness, states of alienation, and situations of absurdity and uncertainty. That raises the issue of the diminished status of individuals in modern society. These influences have created a unique beauty in the ideology and artistry of Ta Duy Anh's works.
Revised:	28/6/2024	
Published:	28/6/2024	
KEYWORDS		
Franz Kafka		
German literature		
Ta Duy Anh		
Literary reception		
Comparative literature		

ẢNH HƯỞNG CỦA FRANZ KAFKA TỚI SÁNG TÁC CỦA TẠ DUY ANH

Ôn Thị Mỹ Linh*, Ngô Thế Duy

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	10/5/2024	Franz Kafka có ảnh hưởng tới nhiều nhà văn trên thế giới, trong đó có Tạ Duy Anh, một trong những nhà văn tiêu biểu của dòng chảy đổi mới trong văn học Việt Nam sau năm 1986. Nghiên cứu những ảnh hưởng của Franz Kafka tới các nhà văn hiện đại, đương đại đã trở thành một xu hướng nghiên cứu thu hút sự quan tâm của nhiều học giả ở các nước. Thông qua việc phân tích văn bản, so sánh đối chiếu, bài viết khẳng định sự ảnh hưởng của F.Kafka tới Tạ Duy Anh ở hai phương diện quan trọng: xây dựng kiểu nhân vật cô đơn và nghệ thuật tạo dựng mê cung. Những phân tích cho thấy điểm tương đồng trong sáng tác của F.Kafka và Tạ Duy Anh khi đều khắc họa những nhân vật cô đơn trên hành trình đi tìm kiếm bản ngã của mình và bủa vây họ là những tình huống, hoàn cảnh phi lí, rối rắm, không tìm được lối thoát như mê cung. Nhân vật trong tác phẩm của Kafka và Tạ Duy Anh trên hành trình tìm kiếm bản thân chấp nhận đối mặt với nỗi cô đơn, trạng thái phi lí và bất định. Điều này đặt ra trong tác phẩm của hai nhà văn vấn đề về thân phận nhỏ bé và sự tha hóa của con người trong xã hội hiện đại. Những ảnh hưởng đó đã tạo nên vẻ đẹp độc đáo về tư tưởng, nghệ thuật trong sáng tác của Tạ Duy Anh.
Ngày hoàn thiện:	28/6/2024	
Ngày đăng:	28/6/2024	
TỪ KHÓA		
Franz Kafka		
Văn học Đức		
Tạ Duy Anh		
Nghiên cứu ảnh hưởng		
Văn học so sánh		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10350>

* Corresponding author. Email: linhotm@tnue.edu.vn

1. Giới thiệu

Franz Kafka (1883-1924) là một trong những nhà văn viết tiếng Đức có tầm ảnh hưởng lớn đến văn học thế giới trong thế kỉ 20, một trong những cây bút có đóng góp quan trọng vào sự cách tân và phát triển của văn học phương Tây hiện đại. Kafka đã tạo được phong cách sáng tác mang bản sắc riêng, phong cách mà các nhà phê bình định danh bằng thuật ngữ “Kafkaesque”. Phong cách sáng tác độc đáo đó đã tạo cảm hứng và được lan tỏa tới các nhà văn khác, không chỉ ở quốc gia phương Tây mà còn ở các khu vực khác trên thế giới.

Nghiên cứu ảnh hưởng của Kafka tới sáng tác của các nhà văn thế hệ khác như vấn đề thuộc tiếp nhận văn học đã trở thành một trong những hướng nghiên cứu thu hút sự quan tâm của nhiều học giả trên thế giới. Ảnh hưởng của Kafka tới các nhà văn phương Tây được đề cập đến từ thập niên 60 của thế kỉ 20 trong một số bài viết như “Franz Kafka và William Sansom” [1], “Franz Kafka và nước Anh” của tác giả Peter F. Neumeyer [2], “Sự tri ân của Thomas Mann đối với Franz Kafka” của Jürgen Born [3]. Hai nhà nghiên cứu Arthur Cools, Nele Van de Mosselaer [4] tìm hiểu motif của số trong tiểu thuyết của Kafka và nhà văn Pháp Maurice Blanchot, từ đó, nhận diện những điểm tương đồng nổi bật cả về nội dung và kĩ thuật kể chuyện trong tác phẩm của hai nhà văn. Các tác giả cũng phân tích những dấu vết ảnh hưởng của Kafka đến các nhà văn như J.M. Coetzee, Philip Roth, W.G. Sebald. Ảnh hưởng của Kafka tới các nhà văn Trung Quốc và nền văn hóa Trung Quốc cũng được tìm hiểu trong nhiều bài viết khác nhau. Nhà nghiên cứu Yanbing Zeng đã phân tích những ảnh hưởng của Kafka tới Lỗ Tấn và các nhà văn đương đại Trung Quốc [5], sự ảnh hưởng và định hình sâu sắc đến văn hóa đương đại Trung Quốc. Kafka đã trở thành một trong những biểu tượng văn hóa sống động của Trung Quốc ngày nay [6]. Như vậy, phân tích những ảnh hưởng của Kafka tới văn học, văn hóa các nước đã trở thành một xu hướng nghiên cứu của học giả thế giới. Các công bố ở lĩnh vực nghiên cứu này vẫn tiếp tục được đăng tải trên các tạp chí quốc tế trong năm 2023, 2024. Việc nghiên cứu ảnh hưởng không chỉ dừng lại ở các nền văn hóa Anh, Pháp, Đức, Mỹ, Trung Quốc mà mở rộng ra cả Latvia [7], Pakistan [8], Iran [9]. Những bài viết này tiếp tục khẳng định những cách tân nghệ thuật độc đáo của Kafka và vai trò không thể thay thế của Kafka đối với nền văn học thế giới.

Ở Việt Nam, nghiên cứu ảnh hưởng của Kafka tới các nhà văn Việt Nam và thế giới đã được đề cập trong cuốn sách chuyên khảo *Franz Kafka người tẩy não nhân loại*. Nhà nghiên cứu Lê Huy Bắc khẳng định ảnh hưởng của Kafka tới các nhà văn lớn như Gabriel Garcia Marquez, John Maxwell Coetzee, Vladimir Nabokov, Haruki Murakami [10]. Tạ Duy Anh là một trong những nhà văn đương đại của Việt Nam thu hút sự chú ý của nhiều nhà nghiên cứu. Tạ Duy Anh (9/9/1959), sinh ra và lớn lên ở Chương Mỹ, Hà Tây. Trước khi đến với văn chương, Tạ Duy Anh từng làm việc tại nhà máy thủy điện Hòa Bình, về sau ông theo học Trường viết văn Nguyễn Du và được giữ lại để trở thành giáo viên tại đây. Tạ Duy Anh quen thuộc với bạn đọc bởi các tác phẩm như: *Bức tranh của em gái tôi*, *Thiên thần sám hối*, *Bến thời gian*... Sự lôi cuốn trong các tác phẩm của ông chủ yếu ở lối viết rất riêng, giàu tình cảm, đôi khi gần gũi thân thuộc, đôi khi lại gai góc, trần trụi mang khuynh hướng hậu hiện đại. Dưới ngòi bút của mình, tác giả Tạ Duy Anh luôn đào sâu hiện thực cuộc sống, đi vào những góc khuất trong tâm hồn của con người qua đó đặt ra nhiều vấn đề về thân phận con người trong xã hội.

Tác giả Thái Thị Hoài An khẳng định dấu ấn của Kafka trong sáng tác của các nhà văn đương đại Việt Nam, trong đó có Tạ Duy Anh: “Đối với Kafka, Tạ Duy Anh trước hết chịu ảnh hưởng của vấn đề thân phận con người. Những cảm nhận về sự tha hóa, phi lí của thế giới hiện thực, sự biến dạng của con người trong guồng quay của xã hội hiện đại được Tạ Duy Anh tái tạo bằng một bút pháp vừa hiện thực vừa châm biếm. Nhưng đặc sắc hơn chính là những cảm nhận về nỗi cô đơn và bất an của con người hiện đại cũng như những sáng tạo nghệ thuật của ông. Với vấn đề này, có thể thấy sự ảnh hưởng của Kafka đến Tạ Duy Anh rất rõ nét” [11, tr.100-101]. Trong công trình nghiên cứu của mình, Thái Thị Hoài An cũng đề cập tới một vài dấu hiệu của sự ảnh hưởng

như chủ đề về nỗi bất an của con người trong đời sống hay phương thức huyền thoại vốn là một trong những nét đặc trưng trong tác phẩm của Kafka.

Như vậy, nhận diện ảnh hưởng của Kafka đến các nhà văn đương đại vẫn là một hướng nghiên cứu được các học giả trên thế giới và Việt Nam quan tâm. Đã có một số ít bài viết đề cập tới ảnh hưởng của Franz Kafka tới Tạ Duy Anh, tuy nhiên, các bài viết mới dừng lại ở việc chỉ ra dấu hiệu mà chưa đi sâu phân tích biểu hiện của sự ảnh hưởng.

Ở bài viết này, chúng tôi sẽ phân tích những điểm tương đồng trong sáng tác của Kafka và Tạ Duy Anh như minh chứng cho sự ảnh hưởng từ Kafka đến Tạ Duy Anh ở các phương diện: kiểu nhân vật cô đơn và nghệ thuật tạo dựng mê cung. Nghiên cứu ảnh hưởng của Kafka tới các sáng tác của Tạ Duy Anh sẽ góp phần chỉ ra những phương diện độc đáo nhất mà nhà văn tiếp thu từ tư tưởng và kỹ thuật viết văn của Kafka, khẳng định vị trí quan trọng của Kafka trong nền văn học nhân loại và những sáng tạo độc đáo của Tạ Duy Anh trên nền ảnh hưởng đó.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết này, chúng tôi sử dụng đồng thời phương pháp nghiên cứu văn bản tác phẩm và phương pháp so sánh văn học, tìm thấy những điểm tương đồng, những ảnh hưởng gián tiếp trên cơ sở so sánh đối chiếu nghệ thuật sáng tác của Kafka và Tạ Duy Anh.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Ảnh hưởng trong xây dựng kiểu nhân vật cô đơn

Trong bộ ba tiểu thuyết nổi tiếng: *Lâu đài*, *Vụ án*, *Nước Mỹ*, nhà văn Kafka đã khắc họa thế giới nhân vật như những thực thể cô đơn, xa lạ và các nhân vật tồn tại trong những mối quan hệ rời rạc. Dù mỗi nhân vật đều có hoàn cảnh khác nhau nhưng điểm chung là họ được đưa vào một thế giới hoàn toàn xa lạ, đầy áp những bí ẩn, bất ngờ, hàm chứa rủi ro, bất trắc. Các nhân vật dù bước vào thế giới xa lạ đó bởi nhiều lý do khác nhau nhưng đều phải đối mặt với trạng thái cô đơn, một mình đương đầu với những tai họa phi lý, chịu đựng sự xa lánh của cộng đồng, xã hội.

Nhân vật K. trong tiểu thuyết *Lâu đài* là một ví dụ tiêu biểu của kiểu nhân vật cô đơn trong thế giới nghệ thuật của Kafka. K. đến Lâu đài để nhận công việc đặc biệt do bá tước West West chỉ định. Tuy nhiên, ngay ngày đầu tiên đến Lâu đài, K. đã phải đối mặt với lời yêu cầu rời khỏi làng của Schwarzer bởi không có giấy tờ xác nhận - minh chứng về sự cho phép của bá tước West West về công việc của K. Mặc dù sau đó thân phận là người đặc biệt do bá tước chỉ định đến Lâu đài đã được chứng minh, K. không nhận được sự chào đón của những người xung quanh. Sự cô lập của những người xung quanh thể hiện ở chỗ K. chỉ được hoạt động quanh làng, tránh càng xa Lâu đài càng tốt và những người được cử phụ tá cho K. lại không có chuyên môn về công việc đặc biệt, họ xuất hiện để thực hiện vai trò của những người giám sát K. hơn là hỗ trợ anh trong công việc. K. càng bị cô lập mạnh mẽ hơn bởi thay vì phục tùng một cách vô điều kiện giống như họ thì K. lại luôn làm điều trái ngược với ý muốn của những người dân làng, K. từ chối trả lời câu hỏi của thư ký Momus, cãi cò với giáo viên ở trường, tìm mọi cách để đến Lâu đài, để gặp Klammer mặc sự ngăn cản của những người xung quanh.

Trong tiểu thuyết *Lâu đài*, gia đình Barnabás cũng là nạn nhân của sự cô lập xã hội. Khi Amália xé vụn bức thư của tên viên chức Sortini - lá thư chứa đầy lời lẽ nhục mạ nhân phẩm của cô thì tai họa to lớn lần lượt ập xuống đầu gia đình Barnabás: cha Amália bị mất việc, những đơn hàng bị hủy bỏ khiến cửa tiệm của gia đình phải đóng cửa, anh chị em của Amália thì khổ cực làm việc để kiếm sống và cả những người xung quanh đều xa lánh họ. Để hóa giải được nỗi bất hạnh này, cha của Barnabás đã chờ đợi hơn ba năm trời với mong muốn được gặp và xin lỗi Sortini nhưng sự chờ đợi trở nên vô vọng. Gia đình Barnabás từ một gia đình êm ấm hạnh phúc đã lụi bại, bất hạnh trong sự cô lập của những người xung quanh. Sự cô đơn của Amália, của gia đình Barnabás được nảy sinh trong tình huống phi lý: dân làng thay vì cảm thông cho người yếu thế như Amália thì lại bênh vực kẻ gây hại bởi Sortini đại diện cho công quyền.

Nhân vật Joseph K. trong tiểu thuyết *Vụ án* có số phận bi thảm hơn K. của tiểu thuyết *Lâu đài* khi anh cô độc trên toàn bộ hành trình đi tìm vụ án của chính mình. Hành trình cô độc của K. bắt đầu vào một ngày bình thường, bỗng nhiên có hai người lạ mặt đến thông báo với anh rằng K. đã vướng vào một vụ án rất nghiêm trọng mà chính K. và những người liên quan đến các phiên xét xử cũng không biết anh mắc tội gì. Hành trình cô độc trên con đường kiếm tìm công lí khiến K. ngày càng trở nên kiệt quệ cả thể xác lẫn tinh thần, một mình đối đầu với hệ thống tư pháp quan liêu, tham nhũng khiến anh không thể nào tập trung được cho công việc, không thể sống một cuộc sống bình thường. Và cuối cùng khi bị xử tử, K. đã bộc lộ nỗi niềm bi thương về thân phận cô độc, bé nhỏ bất lực của mình qua câu ví von: “như một con chó” [12, tr.300].

Nhân vật Gregor Samsa trong *Hóa thân* lại cô đơn trong chính ngôi nhà và gia đình của mình, giữa những người thân. Một sáng thức dậy, Samsa thấy mình đã biến thành một con bọ. Trước khi bị biến dạng, Samsa là một người cần mẫn, tận tụy vì gia đình. Hàng ngày, anh đi làm từ sáng sớm đến tối muộn, chịu đựng sự bóc lột tàn nhẫn, sự khinh thường của ông chủ để trả nợ cho gia đình, trả học phí học đàn cho em gái. Sau khi biến thành bọ, những người thân trong gia đình của Samsa từ chỗ xót thương đã dần thờ ơ, ghét bỏ, xa lánh, coi anh là gánh nặng phiền phức. Bi kịch của Gregor Samsa không phải ở chỗ anh đã biến thành con bọ với hình thù kì dị và thói quen ăn đồ ôi thiu mà bi kịch chính là ở chỗ anh bị ruồng bỏ, cô độc, bị ghẻ lạnh bởi chính những người anh đã yêu thương nhất. Đỉnh điểm của sự cô đơn, tuyệt vọng chính là cách Gregor Samsa chấp nhận từ giã cõi đời, “ý thức của anh một lần nữa lại tiếp nhận ánh hừng đông đầu tiên dần trải rộng ở thế giới bên ngoài khung cửa sổ. Rồi đầu anh tự động gục xuống sàn nhà và hơi thở mong manh cuối cùng của sự sống thoát khỏi hai lỗ mũi anh” [12, tr.67].

Ở tác phẩm của Tạ Duy Anh, người đọc cũng bắt gặp kiểu nhân vật cô đơn, bị ruồng bỏ, bị đẩy vào những tình huống phi lí không có lối thoát mà Kafka xây dựng trong bộ ba tiểu thuyết nổi tiếng *Lâu đài*, *Vụ án*, *Hóa thân*.

Với tiểu thuyết *Thiên thần sám hối*, Tạ Duy Anh khắc họa các nhân vật trong trạng thái lạc lõng và cô đơn ở nhiều cung bậc khác nhau. Nhân vật đứa bé trong bụng mẹ tràn ngập nỗi sợ hãi, lo lắng bị ruồng bỏ khi được lắng nghe nhiều câu chuyện về những người bạn xấu số: đứa bị ngấm cồn sau khi sinh, đứa bị giết chết ngay cả khi chưa thành hình. Những tường bệnh viện là nơi an lành, cứu giúp tính mạng con người thì nay lại trở thành không gian âm đạm như lò mổ gia súc với ám ảnh tội ác, bạo lực, máu me, âm thanh quát tháo, kêu khóc. Sự ra đời của mỗi sinh linh lẽ ra phải được chào đón bởi người thân và y bác sĩ nhưng phi lí là ngay chính người mẹ của đứa bé cũng áp ủ ý định ruồng bỏ nó. Đứa bé đối mặt với những tình huống bi đát trở trêu của con người ngay khi mới chỉ là một thai nhi bé bỏng: không được chào đón, bị bỏ rơi, bị chính bố mẹ mình giết chết, bị ngấm cồn, bị ngấm rượu và vĩnh viễn không thể nhìn thấy ánh sáng mặt trời.

Ở tác phẩm khác, Tạ Duy Anh cũng khắc họa một bầu không khí phi lí theo kiểu Kafka với những nhân vật cô đơn. Cuốn tiểu thuyết *Đi tìm nhân vật* xoay quanh nhân vật tôi - nhà báo Chu Quý, tiến sĩ N, nhà văn Trần Bân và Thảo Miên - một gái gọi cao cấp. Bố của Chu Quý đã bị xử tử trong giai đoạn cải cách ruộng đất vì vậy tôi đã trải qua một tuổi thơ cơ cực, thiếu thốn tình cảm. Tôi đã lao vào nhiều cuộc tình với đủ loại gái điếm để trốn chạy đói khát, bệnh tật, sợ hãi, trả thù và hậu quả là mắc bệnh tình dục. Kể từ đó, nhân vật tôi lại càng trở nên cô độc, không người thân, không dám lại gần những người phụ nữ dù ở tôi khao khát được yêu thương, tràn đầy dục vọng và ham muốn gần gũi. Bị ám ảnh bởi tin một đứa bé đánh giầy bị giết chết, tôi đã đến khu phố G để tìm hiểu, điều tra nguyên nhân cái chết. Khi đến đây, anh ta bước vào một bầu không khí hoài nghi, bị ghẻ lạnh và xa lánh. Những người dân của khu phố G xua đuổi tôi, coi tôi là kẻ biến thái, tên lừa đảo, kẻ trộm cắp. Nhân vật tôi không thể thiết lập nổi bất kì mối quan hệ nào với người dân ở khu phố G và những người bạn trước đó của tôi là tiến sĩ N, nhà văn Bân ngày càng xa lánh anh ta. Bị bủa vây bởi sự ghẻ lạnh, những tin đồn của người dân khu phố G, tôi chìm đắm trong trạng thái mệt mỏi, hoang mang, lo âu, chán nản. Sự phi lí ở chỗ chìm đắm trong tin đồn khiến tôi trở nên hoài nghi chính mình, không còn nhận ra mình là ai. Bên cạnh nhân vật tôi, Thảo Miên cũng là một điển hình của kiểu nhân vật cô đơn trong tác phẩm *Đi tìm*

nhân vật. Sau đổ vỡ của một gia đình từng vô cùng hạnh phúc, Thảo Miên trở thành một gái điếm hạng sang tại khu phố G. Trước khi gặp *tôi*, mối quan hệ của Thảo Miên với những người xung quanh đơn thuần chỉ là sự lợi dụng để thỏa mãn dục vọng cá nhân bao gồm tiền bạc, tình dục. Tình cờ gặp *tôi*, hai con người cô độc nhanh chóng đồng cảm, yêu nhau bằng một tình yêu vô vọng. Dù yêu thương nhau nhưng Thảo Miên không còn đủ niềm tin vào đàn ông và tình yêu. Nhân vật *tôi* lại đầy mặc cảm tâm lí và sinh lí, không đủ mạnh mẽ để vượt qua bóng đen u ám trong tâm hồn mình. Đỉnh điểm của sự cô độc và bị kịch, Thảo Miên đã tự biến mình thành ngọn đuốc, tự ruồng bỏ chính mình, cắt đứt sợi dây liên hệ với cõi đời và với nhân vật *tôi*.

Như vậy, kiểu nhân vật cô đơn, bị ruồng bỏ, xa lánh, bị đẩy vào những tình huống phi lý đã được Tạ Duy Anh khắc họa trong các tác phẩm *Thiên thần sám hối*, *Đi tìm nhân vật* có một sợi dây liên hệ với thể giới nhân vật trong *Lâu đài*, *Vụ án*, *Hóa thân* của Kafka. Kiểu nhân vật này cho thấy sự ảnh hưởng của Kafka tới nghệ thuật xây dựng nhân vật của Tạ Duy Anh, sự ảnh hưởng của “kiểu Kafka” rõ nét.

3.2. Ảnh hưởng trong nghệ thuật tạo dựng mê cung

Mê cung là kiểu không gian với nhiều ngã rẽ, lối đi tương tự nhau khiến con người khó định hướng mình đang ở đâu, khó xác định phương hướng đi đến bởi các ngã rẽ đều tương tự nhau. Con người thường gặp nhiều khó khăn trong việc thoát ra khỏi mê cung và đến được điểm mình cần đến. Khi lạc vào mê cung, con người có thể cảm thấy hoang hốt, sợ hãi, rối loạn bởi không biết khi nào và bằng cách nào có thể thoát ra khỏi mê cung. Tác phẩm của nhà văn Kafka thường xây dựng những kiểu không gian có màu sắc của mê cung hỗn độn. Đặc trưng mê cung trong tác phẩm của Kafka là không khí ngột ngạt, tù túng, phi lí bủa vây con người và không khí này đẩy con người vào trạng thái hoài nghi, không thể nắm bắt chân tướng sự việc, không thể tìm được lối thoát, bóp nghẹt sự tinh táo, lí trí của con người.

Trong tác phẩm *Vụ án*, tòa án tư pháp không phải một tòa nhà cố định mà ở khắp mọi nơi, bủa vây con người, bao gồm những căn gác mái của các ngôi nhà. Tòa án vừa là không gian xử án, lại chính là không gian công cộng ai cũng thể đến, nói chuyện thoải mái, thậm chí quan hệ tình dục. “Đó là một hành lang dài có những cái cửa thô sơ thông với các gian khác nhau của tầng nóc. Mặc dầu chẳng có ánh sáng mặt trời chiếu vào trực tiếp, nhưng không hoàn toàn tối mò, vì có khá nhiều phòng không ngăn cách với hành lang bằng vách kín, mà chỉ bằng lớp gỗ đóng mắt cáo, nên cũng có chút ít ánh sáng lọt qua, và từ ngoài nhìn vào có thể thấy các viên chức đương ngồi hí hoáy viết ở bàn hoặc đứng tựa vào mắt cáo theo dõi mọi người qua lại” [12, tr.136]. Không gian của tòa án càng trở nên ngột ngạt hơn với sự thiêu đốt của ánh nắng: “Mặt trời hun nóng mái nhà ghê gớm! Xà nhà bóng rầy; vì thế nên không khí nặng nề, ngột ngạt lắm. Đây chẳng phải là một nơi tuyệt diệu để bố trí các văn phòng dành rằng có rất nhiều thuận lợi. Có những ngày - những ngày có phiên tòa lớn, và thường có luôn luôn - không khí hầu như không thở nổi” [12, tr.141]. Sự len lỏi của tòa án trong không gian công cộng, không gian sinh hoạt của con người tạo ra một không khí ngột ngạt. Trong mê cung tòa án, Joseph K. muốn đi tìm công lí, tìm hiểu tội danh của mình, tìm kiếm các vị thẩm phán để trình bày việc mình vô tội nhưng không biết tìm ở đâu. K. loay hoay trong bầu không khí kết tội và thất bại trong việc tìm được đường ra cho hành trình đi tìm chân lí đó. Ở tác phẩm *Lâu đài*, Lâu đài không phải là một không gian cố định mà được tạo thành bởi nhiều mảnh ghép rời rạc bao gồm những ngôi nhà cũ kĩ, khu nhà trọ, trường học, nhà trưởng thôn. K. được cử đến làm đặc điền cho Lâu đài nhưng cả tác phẩm là hành trình thất bại của K. khi nỗ lực đi tìm Lâu đài, tìm kiếm Klammer - người đại diện cho quyền lực tối cao của Lâu đài.

Bên cạnh mê cung vật lí hữu hình là mê cung tâm lí vô hình, chi phối tới đời sống của các nạn nhân. Con người bị bủa vây trong mê cung của nỗi ám ảnh và không thể nào thoát ra khỏi. Mở đầu cuốn tiểu thuyết *Vụ án*, Joseph K. đột ngột bị những người lạ mặt xuất hiện, tuyên bố anh đã bị bắt và việc xét xử đã được bắt đầu. Joseph K. không thể làm gì ngoài việc cố gắng đi tìm kiếm người/tìm kiếm nơi có thể trả lại công lí cho anh, giải thích cho anh hiểu tội của anh là gì, tại sao

anh bị bắt. Âm ảnh về vụ án trở thành bóng đen tâm lý không ngừng dằn vặt Joseph K. bởi tất cả những người xung quanh đều coi anh là tội phạm. Hiệu ứng đám đông khiến Joseph K. luôn không ngừng nghĩ về vụ án của mình mặc dù sự thật chẳng có vụ án nào, tự nhận thức mình vô tội nhưng lại luôn sợ hãi tìm cách thoát tội. Nỗi sợ hãi trước tình huống phi lý đã trở thành mê cung tinh thần khiến Joseph K. loay hoay trên rất nhiều ngã đường tìm kiếm công lý, đặt ra rất nhiều giả thuyết nhưng cho đến khi anh bị xử tội chết, anh vẫn không trả lời được câu hỏi luôn ám ảnh tâm trí: anh đã phạm tội gì?

Ở tác phẩm *Lâu đài*, nhân vật K. bị rơi vào mớ bòng bong nội tâm bởi tình huống phi lý: Lâu đài bỏ nhiệm anh làm người đặc điền của Lâu đài nhưng không ai cho anh biết Lâu đài ở đâu và người chủ của mình như thế nào. Những người phụ tá được cử đến giúp việc cho anh lại không biết gì về công việc đặc điền và họ ở bên cạnh K. thực chất như những kẻ giám sát, gây ra nỗi ức chế tâm lý nặng nề cho K. Mỗi một sự kiện lại đẩy K. rơi sâu hơn về mê cung nội tâm tăm tối. K. không làm gì với chức trách đặc điền của mình, những kẻ phụ tá của anh thì rảnh rỗi, lông bông nhưng K. vẫn nhận được thư khen ngợi về việc hoàn thành tốt công việc đặc điền từ Klamm. K. giãy giụa, phản kháng với thư khen ngợi này, đòi được gặp Klamm, đòi người trung gian phải báo cáo tình hình với Klamm nhưng không ai có thể giúp K. liên hệ với Klamm và tìm ra sự thật. Lâu đài và Klamm trở thành nỗi ám ảnh đối với K., khiến anh bằng mọi cách tiếp cận nhưng không được và cuối cùng chết dần chết mòn trong nỗi ám ảnh đó.

Tạo dựng không gian vật lý và không gian tâm lý theo kiểu mê cung cũng là một nét đặc trưng trong tác phẩm của Tạ Duy Anh. Trong tác phẩm *Đi tìm nhân vật*, nhà báo Chu Quý bị cuốn vào hành trình đi tìm hiểu cái chết của một thằng bé đánh giầy và tìm kiếm kẻ thù của dòng họ. Nhân vật *tôi* bước chân vào khu phố G để tìm kiếm sự thật và khu phố G với nhiều ngõ hẹp tăm tối, bí ẩn như một mê cung khiến *tôi* càng đi càng rối. Mỗi một nơi, nhân vật *tôi* – Chu Quý lại nhận được một câu trả lời khác nhau khiến giả thuyết điều tra trước đó của anh bị phủ nhận và phải chuyển hướng tìm kiếm khác. Mỗi một lần như vậy, *tôi* lại vướng vào những rắc rối khác nhau. Điểm đầu tiên của mê cung là cửa hàng bán đồ lót nữ, ở đó, anh ta gặp người chủ bán hàng và chồng cô ta. Tại cửa hàng này, anh ta bị coi là kẻ biến thái. Không tìm kiếm được mẩu tin tức nào hữu ích, *tôi* lại lạc đến quán bar và rơi vào những ân oán tranh chấp tài sản của gia đình bà chủ bán hàng trang sức. Trong toàn bộ tác phẩm, nhân vật *tôi* luẩn quẩn trong không gian mê cung của phố G: mỗi một điểm anh ta đến rồi đi, sau đó lại quay trở lại, chịu đựng những đồn đoán, khinh miệt của những người dân trong khu phố G dù không tìm kiếm được một mảnh tin tức nào có ích liên quan tới câu chuyện ai là kẻ sát hại thằng bé đánh giầy hay có thằng bé đánh giầy nào thật sự chết hay không. Ở một tuyến truyện khác, với việc tìm kiếm kẻ thù của dòng họ, nhân vật *tôi* bị cuốn vào mớ thù qua nhiều thế hệ, anh ta từ một người bình thường bỗng nhiên bị biến thành một con mồi bị săn đuổi mà không biết lí do của sự săn đuổi này là gì. Trong hành trình tìm kiếm kẻ thù đó, *tôi* cố gắng thu thập thông tin từ nhiều nguồn nhưng kết quả nhận được chỉ là một bóng hình kẻ thù mơ hồ được gợi lại từ những mảnh kí ức vụn vỡ. Anh ta không tìm ra được kẻ thù là ai nhưng bản thân lại bị rơi vào mê cung tâm lý với nỗi ám ảnh đang bị theo dõi và một ngày nào đó kẻ bí ẩn kia sẽ đến tìm mình tính sổ. Khu phố G như một xã hội thu nhỏ với rất nhiều đồn đoán, nghi ngờ, kết tội phi lý đã tạo thành một mê cung bủa vây con người, đánh lừa con người trên hành trình đi tìm sự thật và công lý. Một người phụ nữ bị mất ví có thể bị đối xử như thủ phạm, bị gán ghép cho những thân phận khác nhau như đa tình, kẻ tệ bạc, bỏ rơi con cái. Một nhà báo, muốn tìm ra sự thật về cái chết cho cậu bé đánh giầy lại trở thành một kẻ lừa đảo, giết người trong lời đồn đoán li kì, hấp dẫn của người dân ở phố G. Sống trong mê cung của vô vàn những lời đồn đoán khiến nhân vật *tôi* quay ra hoài nghi bản thân: “Và cứ thế tôi sẽ không còn biết chính tôi là ai và đang sống ở thời đại nào nữa. Nhưng tôi là ai nhỉ? Hay chính tôi là cái thằng cha đi hỏi về cái chết của thằng bé đánh giầy? Tự dưng tôi muốn đi tìm hấn để xem hấn có phải là tôi không? Hay tôi là hấn từ lúc nào mà tôi không biết?... Tôi muốn hét thật to câu hỏi Tôi là ai? Là tôi? Là hấn? Hay không phải là tôi?” [13, tr.205-206].

Không gian mê cung trong tác phẩm của Tạ Duy Anh mang âm hưởng Kafka rõ nét khi cuộc đời của các nhân vật gắn liền với những hành trình đi tìm kiếm sự thật và công lí. Hành trình ấy đẩy con người vào không gian ngột ngạt với nhiều điểm đến khác nhau, tương tự nhau mà khó tìm ra điểm cuối cùng như những mê cung. Hiện thực cuộc sống được phản chiếu từ góc nhìn hậu hiện đại với những góc sáng, tối đan xen và con người phải đẩy nỗ lực trên hành trình đi tìm kiếm, khẳng định các chân lí đời sống.

4. Kết luận

Trong bối cảnh tác phẩm của Franz Kafka được dịch ra nhiều thứ tiếng trên thế giới, vào những năm 60 của thế kỉ 20, *Hóa thân* và một số truyện ngắn của F.Kafka đã được dịch ở Việt Nam, thu hút sự quan tâm của một bộ phận độc giả. Sau năm 1986, đặc biệt là từ những năm 2000 trở lại đây, hầu hết những tác phẩm của F.Kafka đã được dịch ra tiếng Việt và tái bản nhiều lần. Điều đó cho thấy sức hút đặc biệt của F.Kafka đối với độc giả Việt Nam.

F.Kafka đã khơi dậy những cách tân trong tư tưởng và nghệ thuật, truyền cảm hứng cho nhiều nhà văn, trong đó có Tạ Duy Anh. Những biểu hiện độc đáo của sự ảnh hưởng đó bao gồm việc xây dựng kiểu nhân vật cô đơn mang đầy cảm thức phi lí và nghệ thuật tạo dựng mê cung. Nhân vật trong sáng tác của Tạ Duy Anh cũng được đẩy vào những tình huống trớ trêu, phi lí, chịu đựng sự ruồng bỏ, xa lánh của cộng đồng, xã hội xung quanh, chấp nhận nỗi cô đơn khi phải một mình trên hành trình tìm kiếm sự thật và chân lí. Hành trình tìm kiếm sự thật, tìm kiếm chân lí đồng thời cũng là hành trình đầy rủi ro, bất trắc, hành trình các nhân vật đi tìm kiếm bản ngã, trả lời câu hỏi: Tôi là ai?

Bủa vây nhân vật là không gian vật lí, không gian tâm tưởng mang đặc trưng mê cung, tuy có rất nhiều điểm đến, nhiều ngã rẽ nhưng lại không thể xác định điểm đến cuối cùng ở đâu, vô vọng trong việc thoát khỏi những ám ảnh tâm lí. Nếu trong tác phẩm của F.Kafka, quyền lực và sự quan liêu hành chính đã trở thành những bóng đen bủa vây con người trong một mê cung không lối thoát thì với sáng tác của Tạ Duy Anh, hồi ức đen tối, những đồn thổi và định kiến của cộng đồng có sức mạnh to lớn, bóp nghẹt bản ngã của con người. Và dù bởi lí do gì, nhân vật trong tác phẩm của F.Kafka và Tạ Duy Anh trên hành trình đi tìm bản ngã đều nhiều lần bị tha hóa, tự hoại nghi chính mình.

F.Kafka không chỉ ảnh hưởng tới tư tưởng và nghệ thuật sáng tác của Tạ Duy Anh mà còn có ảnh hưởng tới nhiều nhà văn Việt Nam sau năm 1986. Phân tích những ảnh hưởng của F.Kafka tới văn học Việt Nam sau năm 1986 là một vấn đề cần tiếp tục được nghiên cứu để thấy hết được vị trí quan trọng của F.Kafka trong nền văn học thế giới, đồng thời, xác định được những thay đổi quan trọng trong việc tiếp nhận văn học ở Việt Nam cùng với chính sách Đổi mới năm 1986.

Lời cảm ơn

Bài viết này là sản phẩm của Đề tài cấp Bộ có mã số B2022-TNA-31.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] P. F. Neumeyer, "Franz Kafka and William Sansom," *Wisconsin Studies in Contemporary Literature*, vol. 7, no. 1, pp. 76-84, 1966.
- [2] P. F. Neumeyer, "Franz Kafka and England," *The German Quarterly*, vol. 40, no. 4, pp. 630-642, 1967.
- [3] J. Born, "Thomas Mann's Homage to Franz Kafka," *Oxford German Studies*, vol. 7, no. 1, pp. 109-118, 1972.
- [4] A. Cools and N. V. D. Mosselaer, "Narration and the Experience of Estrangement in the Fiction of Franz Kafka and Maurice Blanchot," *The German Quarterly*, vol. 92, no. 1, pp. 19-34, 2019.
- [5] Y. Zeng, "The Discussion of Kafka Never Ends: Kafka Studies in China," In *Franz Kafka and Chinese Culture*. Singapore: Springer, 2022, pp. 183-201.
- [6] Y. Zeng and Q. Hu, "Franz Kafka and Contemporary Chinese Culture," *Comparative Literature: East & West*, vol. 1, no. 2, pp. 157-167, 2017.
- [7] Z. Gūtmane and S. Ignatjeva, "Reception and Translations of Western Modernist Literature in Latvia in the Brezhnev Era," *Letonica*, vol. 51, pp. 120-130, 2023.

-
- [8] R. Tahir, I. Jabeen, and A. I. Chaudhri, "Existential Threads in Shafak's Three Daughters of Eve: A Critical Reading," *Pakistan Languages and Humanities Review*, vol. 7, no. 4, pp. 148-157, 2023.
- [9] Z. Saadatynia, M. Ahmadi, and R. Fooladi, "A Comparative Study of Absurdism in Western and Iranian Fiction (Based on the Works of Kafka, Camus, Hedayat and Sadeghi)," *Literary-philosophical researches*, vol. 1, no. 1, pp. 179-194, 2023.
- [10] H. B. Le, *Franz Kafka-The Person Who Cleans the Humanity's Mind*. Ho Chi Minh: The Ho Chi Minh General Publishing House, 2018.
- [11] T. H. A. Thai, "The Reception of Franz Kafka in Vietnam," PhD Dissertation, Vietnam National University Ho Chi Minh City - University of Social Sciences and Humanities, 2017.
- [12] F. Kafka, *The Collection of Franz Kafka's Works* (translated into Vietnamese by V. D. Nguyen, D. Tai, V. T. Phung, D. D. Truong, V. Q. Nguyen, H. B. Le, T. H. Dao, A. D. Dang, T. H. Doan, et al.), Hanoi: The Writers' Association Publishing House, 2003.
- [13] D. A. Ta, *The Joke of Fate*. Dong Nai Publishing House, 2005.